

HOSE 07/10/2015

VNINDEX 579.57 **-1.72 -0.30%**

KLGD 146,233,057 CP
GTGD 2,620.38 Tỷ
GTR NDTNN 159.08 Tỷ

CP Tăng giá 83 CP
CP Giảm giá 142 CP
CP Đứng giá 79 CP



HNX 07/10/2015

HNXINDEX 79.74 **-0.73 -0.91%**

KLGD 51,573,456 CP
GTGD 619.88 Tỷ
GTR NDTNN - Tỷ

CP Tăng giá 81 CP
CP Giảm giá 122 CP
CP Đứng giá 176 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 598.42 **-1.50 -0.25%**
HNX30 151.52 **1.22 0.81%**

Tâm điểm

- ▶ Chỉ số 2 sàn điều chỉnh sau phiên tăng nóng
- ▶ Khối ngoại mua ròng hơn 159 tỷ đồng trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,006,437	10.9	1.9	16.4%	7.0%
HNX	138,421	9.5	1.7	11.8%	4.4%
Toàn bộ thị trường	1,144,858	11.0	2.0	16.2%	6.8%

Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,031	8.6	1.0	9.4%	5.5%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	34,576	6.7	1.4	17.2%	10.2%
Thép và sản phẩm thép	35,162	8.9	1.5	21.2%	10.8%
Khai khoáng	22,227	94.9	4.1	-2.8%	-2.2%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	29,461	8.9	1.7	20.5%	10.6%
Xây dựng	37,679	10.2	1.1	11.8%	4.0%
Máy công nghiệp	8,391	6.9	1.1	16.6%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	17,848	11.3	1.5	11.6%	8.4%
Lốp xe	7,169	9.4	2.5	24.1%	11.0%
Nuôi trồng nông & hải sản	36,762	20.4	1.8	11.5%	5.8%
Thực phẩm	77,171	9.1	1.9	15.0%	8.4%
Dược phẩm	13,833	10.1	2.2	20.2%	14.0%
Phần mềm	18,600	10.6	1.8	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	28,135	6.4	1.5	24.0%	11.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	94,194	6.9	2.1	33.0%	23.1%
Bảo hiểm nhân thọ	34,704	25.6	2.7	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	25,151	13.9	1.6	10.7%	6.5%
Ngân hàng	365,819	14.6	1.9	11.6%	0.8%
Bất động sản	157,363	16.6	1.8	9.6%	3.2%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,125	5.7	0.9	18.3%	7.8%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Triệu
Hai Ba Trưng
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định:

- Tâm lý hào hứng về TPP đã giảm bớt phần nào khi những tác động thực sự của TPP có lẽ còn phải xem xét đánh giá cụ thể hơn. Các mã tăng nhờ thông tin TPP đã chịu áp lực chốt lời giảm điểm hoặc giảm bớt đà tăng trong phiên hôm nay.
- Hỗ trợ tích cực giúp thị trường tránh được phiên giảm sâu đến từ nhóm cổ phiếu dầu khí nhờ giá dầu thế giới tăng mạnh 5% do Tổng thư ký OPEC dự báo về sự sụt giảm của dầu tư dầu và nguồn cung sẽ suy yếu.
- Lực cầu mạnh trở lại từ khối ngoại giúp thanh khoản vẫn duy trì ở mức cao, giá trị mua ròng trên HOSE đạt 159 tỷ

Xu hướng:

- Thị trường đã điều chỉnh sau khi tạo khoảng Gap khá lớn ngày hôm qua. Dòng tiền vẫn duy trì khá tích cực. Xu hướng tăng ngắn hạn vẫn tiếp tục duy trì.

- HNX-Index:

+Hỗ trợ: 80/+Kháng cự 84

- Vn-Index:

+Hỗ trợ: 570/Kháng cự: 600

Chiến lược đầu tư:

- Có thể tiếp tục giải ngân vào các phiên điều chỉnh, tránh mua đuổi trong các phiên tăng nóng
- Tăng giải ngân khi chỉ số điều chỉnh về vùng hỗ trợ nêu trên trong trường hợp dòng tiền vẫn duy trì ở mức cao và không có áp lực bán mạnh.

Các cổ phiếu quan tâm:

- Khối ngoại mua nhiều SSI, CII, NT2, DLG, BVH...bán ròng mạnh PVD, MSN, SBT, VIC...
- Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch lớn: ITA, HQC, CII, FLC
- Tín hiệu mua kỹ thuật 07/10/2015: SAM

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

NTL: Lợi nhuận quý 3 dự kiến tăng 100% cùng kỳ và tạm ứng cổ tức 2015 bằng tiền tỷ lệ 10%

Theo thông tin từ Ban lãnh đạo NTL, ước lợi nhuận trước thuế quý 3/2015 của Nhà Từ Liêm đạt trên 30 tỷ đồng, vượt 100% so với cùng kỳ 2014 (15.8 tỷ đồng). Trước đó, trong 6 tháng đầu năm 2015, NTL đạt doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hơn 103 tỷ đồng, tăng 30% cùng kỳ 2014. Như vậy, dự kiến kết quả lợi nhuận 9 tháng đầu năm của Nhà Từ Liêm sẽ đạt gần 50% kế hoạch năm và tăng gấp 2 lần so với 9 tháng đầu năm 2014 (gần 28 tỷ đồng).

Vĩ mô trong nước

Tỷ giá VND/USD tiếp tục lao dốc

Nổi đả giảm giá trong 3 ngày vừa qua, chiều nay các ngân hàng đồng loạt giảm giá USD thêm 15-40 đồng. So với ngày đầu tuần, tỷ giá VND/USD đã giảm 70-90 đồng, tùy từng ngân hàng. Cụ thể, Vietcombank tiếp tục giảm thêm 20 đồng so với buổi sáng, hiện giao dịch USD ở mức 22.375-22.435 đồng. Vietinbank đang mua bán USD với giá 22.380-22.440 đồng, giảm 15 đồng.

Nhà đầu tư sẽ được bán chứng khoán chờ về tài khoản

Dự thảo sửa đổi Thông tư 74 về giao dịch chứng khoán trong ngày cho phép nhà đầu tư vừa được mua vừa được bán chứng khoán, cổ phiếu quỹ trong 1 ngày giao dịch dựa trên nhiều tài khoản khác nhau. Đồng thời, đưa ra một phần hành lang pháp lý cho phép nhà đầu tư được bán chứng khoán trước khi về tài khoản và các giao dịch mua bán trong ngày (daytrading). Trong đó, các cổ phiếu được giao dịch trong ngày sẽ là danh mục các cổ phiếu được phép giao dịch ký quỹ, mở rộng hơn so với danh mục thuộc VN30 và HNX30.

Vĩ mô thế giới

Ngân hàng trung ương Nhật Bản giữ chính sách nới lỏng tiền tệ

Ngày 7/10, sau hai ngày nhóm họp, Ngân hàng Nhật Bản (BOJ - ngân hàng trung ương) đã quyết định giữ nguyên chính sách nới lỏng tiền tệ hiện tại của nước này, với chương trình kích thích kinh tế trị giá 80.000 tỷ yen (665 tỷ USD). Động thái trên của BOJ phản ánh nhận định của ngân hàng này rằng xu hướng lạm phát của kinh tế Nhật Bản vẫn tiếp tục bất chấp sức ép tăng trưởng chậm, giá tiêu dùng chững lại và nguy cơ thiếu phát tái diễn, vì vậy hiện tại không cần thiết nới lỏng chính sách hơn nữa.

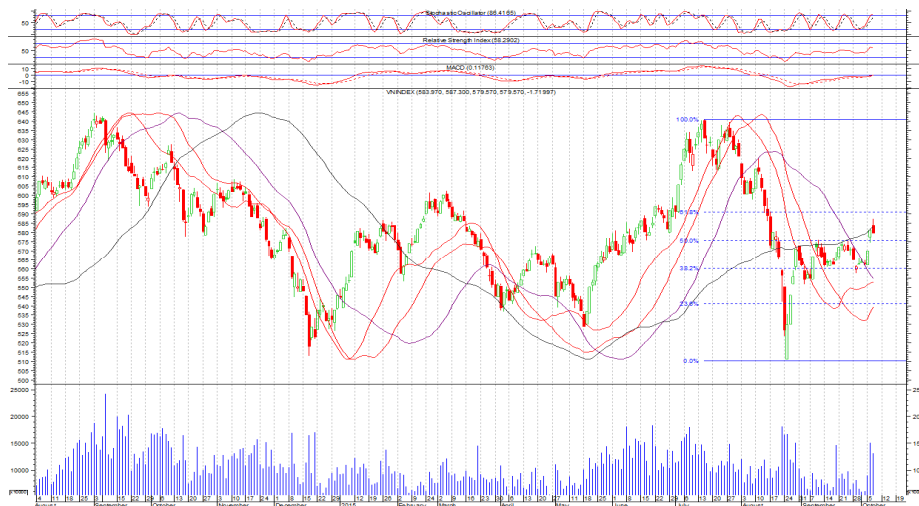
Dự trữ ngoại hối Trung Quốc xuống đáy hai năm

Dự trữ ngoại hối khổng lồ của Trung Quốc tiếp tục sụt giảm trong tháng 9, xuống mức thấp nhất kể từ năm 2013, cho thấy Ngân hàng Trung ương nước này (PBoC) duy trì can thiệp vào thị trường để hỗ trợ tỷ giá đồng Nhân dân tệ. Theo tờ Financial Times, trong tháng 9, dự trữ ngoại hối của Trung Quốc giảm 43 tỷ USD, còn 3.514 tỷ USD, mức thấp nhất kể từ tháng 7/2012. Trước đó, trong tháng 8, dự trữ ngoại hối của Trung Quốc giảm gần 94 tỷ USD, mức giảm mạnh chưa từng có. Giới phân tích cho rằng việc dự trữ ngoại hối của Trung Quốc giảm liên tục là do PBoC can thiệp vào thị trường nhằm "đỡ" tỷ giá Nhân dân tệ sau động thái phá giá bất ngờ hôm 11/8.

HOSE 07/10/2015 VNINDEX 579.57 -1.72 -0.30% 146,233,057 CP 2,620.38 bil VND

Chỉ số test lại MA100

- Vn-Index giảm 1.72 điểm xuống mức 579.57 (-1.72%). Nền đồ thân vừa với khối lượng suy giảm so với phiên hôm qua nhưng vẫn duy trì ở mức cao hơn so với trung bình. Chỉ số đang test lại MA100.
- Stochastic Oscillator tiếp tục tăng mạnh từ 79 lên 86
- MACD tăng mạnh và cắt lên đường zero
- Chỉ số điều chỉnh do đã tăng nóng phiên hôm trước, khối lượng vẫn duy trì khá tích cực



HOSE Top 5 theo KLGĐ

Mã CK	Đổi (%)	Giá
ITA	0.2 (3.6%)	9,122,970
CII	0.3 (1.3%)	7,198,860
HQC	0.3 (5.8%)	6,325,530
FLC	-0.1 (-1.5%)	5,638,100
DLG	0.1 (1.4%)	4,699,520

HOSE Top 5 theo % tăng

Mã CK	Đổi (%)	Giá
VNH	0.1 (8.3%)	28,270
GTT	0.1 (7.7%)	38,640
VLF	0.1 (7.1%)	13,830
ATA	0.2 (6.9%)	154,770
AMD	0.9 (6.8%)	1,778,000

HOSE Top 5 theo % giảm

Mã CK	Đổi (%)	Giá
KTB	-0.1 (-8.3%)	822,380
PTK	-0.1 (-8.3%)	77,830
COM	-2.8 (-6.9%)	390
BCG	-1.6 (-6.8%)	2,289,730
TRC	-1.7 (-6.7%)	4,910

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

Mã CK	Giá (tỷ)	KL Ròng (tỷ)
SSI	32.8	1,330,240
CII	25.6	1,079,920
NT2	24.1	891,370
DLG	15.6	2,213,530
BVH	14.2	269,520

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

Mã CK	Giá (tỷ)	KL Ròng (tỷ)
PVD	-16.5	441,570
MSN	-8.6	116,220
SBT	-8.3	583,740
VIC	-8.3	196,380
HPG	-6.0	189,090

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	9,008,860	159.08

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VN-index tăng mạnh trong phiên sáng trước khi điều chỉnh vì sức ép chốt lời và đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày
- ▶ Tâm lý nhà đầu tư không còn duy trì được sự hưng phấn, cung cầu giảm co mạnh với biên độ lớn, tuy nhiên dòng tiền vào thị trường vẫn là khá cao
- ▶ Nhóm dầu khí là điểm sáng nhất ngày giao dịch, đóng cửa, PVD tăng mạnh 1.400 đồng, GAS tăng 1.200 đồng, PXS tăng 400 đồng...
- ▶ Nhóm cổ phiếu ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán điều chỉnh trong ngày hôm nay, hết phiên, HCM giảm 1100 đồng, BID giảm 600 đồng, BIC giảm 500 đồng...
- ▶ Khối ngoại mua ròng mạnh hơn 159 tỷ đồng, mua nhiều SSI 32.8 tỷ đồng, CII 25.6 tỷ, NT2 24.1 tỷ, bán ròng PVD 16.5 tỷ, MSN 8.6 tỷ, SBT 8.3 tỷ...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
VCB	2,665.0	45.2	120,458.92	21.8	2.6	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	47.5	89,983.91	6.8	2.1	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	24.0	82,049.17	12.9	2.2	16.2%	0.8%
VIC	1,846.1	42.5	78,458.17	38.8	2.5	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	20.0	74,468.09	13.2	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	74.0	55,257.12	30.7	2.1	9.2%	3.2%
BVH	680.5	51.0	34,704.04	25.6	2.7	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	15.4	24,640.00	7.3	1.1	15.2%	1.3%
HPG	732.9	31.5	23,086.90	7.3	1.8	26.4%	14.6%
HNG	708.1	28.7	20,323.73	20.7	2.2	11.6%	5.0%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	37.4	13,017.08	6.1	1.0	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.0	74,468.09	13.2	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	24.6	11,563.41	15.8	1.9	NA	TH.DOI
FPT	397.4	45.2	17,964.71	10.6	1.8	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	24.0	82,049.17	12.9	2.2	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	47.5	89,983.91	6.8	2.1	NA	TH.DOI

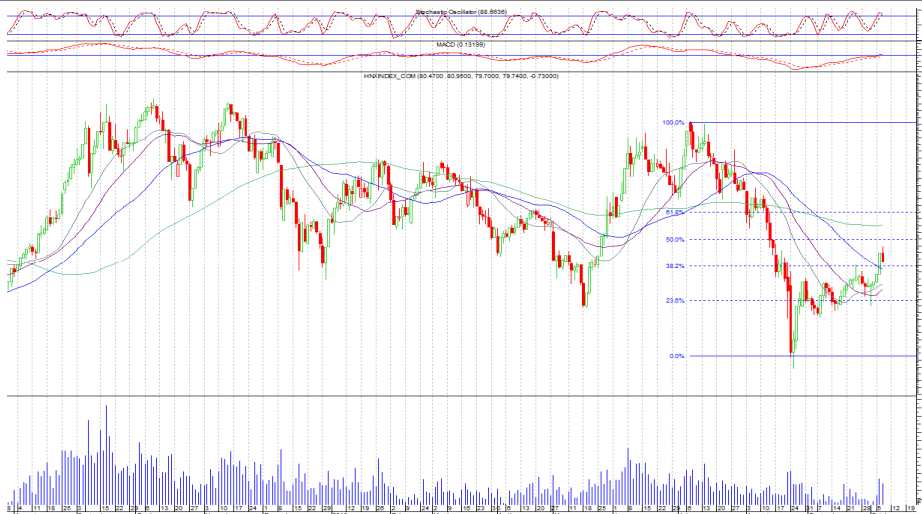
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	SSI	240,274,405	0.49%	2,040,300	50.34	710,060	17.51	-	-	-	-
2	CII	14,633,487	0.39%	1,121,920	26.59	42,000	1.00	-	-	-	-
3	NT2	87,550,283	0.17%	941,970	25.50	50,600	1.37	-	-	-	-
4	DLG	60,553,633	0.13%	2,213,530	15.64	-	-	-	-	-	-
5	BVH	165,164,376	0.25%	319,040	16.86	49,520	2.64	-	-	-	-
6	STB	262,303,663	0.09%	584,910	10.13	200	0.00	-	-	-	-
7	VCB	240,095,330	0.21%	373,000	17.05	163,500	7.48	-	-	-	-
8	SVI	4,505,957	0.14%	5,000	0.18	-	-	211,940	7.74	-	-
9	KBC	91,214,004	29.83%	657,000	9.15	123,160	1.71	-	-	-	-
10	DPM	84,715,465	26.71%	519,160	16.63	307,680	9.84	-	-	-	-
11	GAS	887,850,210	2.15%	210,540	10.03	82,220	3.92	-	-	-	-
12	IJC	106,669,475	10.10%	581,390	5.55	-	-	-	-	-	-
13	NCT	10,177,997	10.10%	37,290	5.21	-	-	45,000	6.30	45,000	6.30
14	HCM	137,136	48.89%	137,130	5.18	-	-	-	-	-	-
15	DXG	26,223,825	26.56%	634,910	11.91	368,160	6.90	-	-	-	-
16	DQC	8,476,857	22.05%	70,550	4.76	-	-	-	-	-	-
17	STK	16,324,164	10.41%	131,700	4.74	-	-	-	-	-	-
18	HAG	198,037,960	17.51%	565,810	8.43	268,790	4.01	-	-	-	-
19	VSH	44,010,560	27.66%	235,000	3.54	100	0.00	-	-	-	-
20	FLC	194,842,160	12.23%	458,320	3.10	20,000	0.14	-	-	-	-
21	ITA	275,542,895	16.14%	713,550	4.10	221,330	1.24	-	-	-	-
22	PVT	86,192,360	15.31%	250,840	2.89	8,600	0.10	-	-	-	-
23	PPC	110,724,743	15.06%	152,590	2.88	63,020	1.18	50,000	0.96	-	-
24	FCN	121,512	31.66%	121,280	2.52	-	-	98,720	2.04	98,720	2.04
25	TTF	61,842,548	4.86%	103,170	1.87	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	PVD	41,758,069	37.02%	451,980	17.00	893,550	33.49	-	-	-	-
2	MSN	102,817,350	34.36%	142,810	10.66	259,030	19.25	714,400	53.04	714,400	53.04
3	SBT	59,529,450	8.91%	163,000	2.32	746,740	10.64	-	-	-	-
4	VIC	269,819,357	14.38%	944,940	40.06	#####	48.36	-	-	-	-
5	HPG	69,111,788	39.57%	189,430	5.99	378,520	12.01	531,310	16.85	531,310	16.85
6	KDC	63,301,606	24.34%	86,180	2.12	318,330	7.81	116,590	2.85	116,590	2.85
7	HVG	51,293,568	13.38%	162,010	2.95	435,410	7.89	-	-	-	-
8	EIB	45,285,693	26.33%	-	-	327,760	3.83	-	-	-	-
9	BMP	1,580	49.00%	1,580	0.18	16,840	1.88	20,000	2.30	20,000	2.30
10	NNC	3,787,601	20.20%	4,000	0.20	32,550	1.66	-	-	-	-
11	BID	878,452,518	2.10%	47,200	1.15	92,000	2.24	-	-	-	-
12	HSG	5,365,850	43.68%	1,400	0.06	25,000	1.06	-	-	-	-
13	DIG	35,259,596	31.25%	-	-	56,170	0.70	-	-	-	-
14	DHC	5,210,514	18.81%	-	-	26,610	0.68	-	-	-	-
15	BCI	31,165,813	13.06%	-	-	31,670	0.67	-	-	-	-
16	VIP	23,119,772	12.87%	-	-	50,000	0.50	-	-	-	-
17	PAN	1,331,361	47.40%	-	-	12,820	0.48	-	-	-	-
18	DHG	-	49.00%	-	-	6,630	0.46	-	-	-	-
19	BIC	4,822,964	15.17%	5,000	0.13	20,990	0.54	-	-	-	-
20	DCM	240,915,973	3.49%	-	-	32,000	0.41	-	-	-	-
21	BMI	5,304,558	41.97%	3,300	0.07	20,000	0.44	-	-	-	-
22	VNE	18,299,330	20.28%	18,000	0.19	40,000	0.43	-	-	-	-
23	AAM	6,077,249	0.90%	-	-	21,440	0.22	-	-	-	-
24	CAV	13,759,023	1.23%	-	-	4,500	0.19	-	-	-	-
25	SJS	37,694,488	11.31%	-	-	8,070	0.17	-	-	-	-

HNX 07/10/2015 HNX-Index 79.74 -0.73 -0.91% 51,573,456 CP **619.88** bil. VND

Chỉ số điều chỉnh sau phiên tăng nóng

-Chỉ số HNX-Index giảm 0.73 điểm đạt 79.74 (-0.73%). Chỉ số điều chỉnh, khối lượng suy giảm nhưng vẫn duy trì ở mức trên trung bình
 - Đường Stochastic Oscillator giảm mạnh từ 91 xuống 88
 - MACD vẫn tiếp tục tăng nằm ở phía trên đường zero
 - Xu hướng tăng ngắn hạn vẫn tiếp tục duy trì, chỉ số vẫn tiếp tục nằm trên các đường MA20, MA30 và MA 50



HNX Top 5 theo KLGĐ

PVS	0.3 (1.4%)	4,591,000
SCR	-0.1 (-1.2%)	4,352,330
ITQ	-0.8 (-9.0%)	2,616,700
KLF	-0.1 (-2.3%)	2,586,120
PVC	0.7 (3.5%)	2,436,390

HNX Top 5 theo % tăng

BBS	1.4 (10.0%)	1,200
MCO	0.2 (10.0%)	400
MIM	0.5 (10.0%)	100
PEN	0.9 (9.9%)	4,100
V21	0.5 (9.8%)	100

HNX Top 5 theo % giảm

LTC	-0.5 (-10.0%)	3,100
SFN	-2.2 (-10.0%)	100
GMX	-1.8 (-9.8%)	100
CT6	-0.9 (-9.7%)	1,840
RCL	-2.6 (-9.7%)	120

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

TIG	11,5 tỷ	1,153,400
VND	2,0 tỷ	148,000
KLS	1,8 tỷ	229,980
SHB	0,9 tỷ	132,938
VMI	0,3 tỷ	25,000

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-12,6 tỷ	570,000
PVC	-2,2 tỷ	103,100
PCT	-1,1 tỷ	100,000
BVS	-0,6 tỷ	44,000
VCG	-0,5 tỷ	42,800

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	863,384	-

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số HNX-Index chớm xanh đầu phiên trước khi quay đầu điều chỉnh và đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày
- ▶ Tâm lý chốt lời khiến áp lực bán gia tăng là nguyên nhân chính khiến thị trường chìm trong sắc đỏ, tuy nhiên thanh khoản vẫn giữ ở mức khá
- ▶ Nhóm cổ phiếu dầu khí có phiên giao dịch ấn tượng, cuối phiên, PVB tăng 1000 đồng, PVC tăng 700 đồng, PVS tăng 300 đồng, riêng PVX giảm 100 đồng
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản bất ngờ là PVS với gần 4.6 triệu đơn vị, tiếp đến là SCR 4.4 triệu, ITQ 2.6 triệu, KLF 2.6 triệu, PVC 2.4 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua nhiều TIG 11.5 tỷ, VND 2 tỷ, KLS 1.8 tỷ... bán ròng PVS 12.6 tỷ, PVC 2.2 tỷ, PCT 1.1 tỷ...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	19.9	17,835.85	19.2	1.5	7.6%	0.5%
PVS	446.7	21.9	9,782.74	5.3	0.9	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
PHP	327.0	20.7	6,768.07	11.3	1.6	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.8	6,447.07	8.3	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	11.4	5,035.50	14.0	0.7	5.7%	1.6%
PVI	222.3	20.2	4,490.18	14.5	0.7	4.9%	1.8%
NTP	62.0	50.3	3,117.25	9.6	2.1	22.8%	13.0%
PLC	80.8	35.5	2,868.31	7.8	2.3	29.2%	9.9%
CHP	126.0	20.5	2,582.99	7.7	1.8	24.5%	10.3%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.4	5,035.50	14.0	0.7	NA	TH.DOI
NDN	32.3	13.6	439.70	3.5	1.2	19.6	MUA
PVS	446.7	21.9	9,782.74	5.3	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	17.0	1,166.61	7.1	1.3	NA	TH.DOI
ACB	896.3	19.9	17,835.85	19.2	1.5	13.0	BÁN
SHB	948.1	6.8	6,447.07	8.3	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.